

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2022/HSST

Ngày: /8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Vũ Ngọc Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Lang

Ông Trần Hưng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lê Huy Khang** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: **Ông Huỳnh Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: /2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

Lê Thị A; Giới tính: Nữ; Sinh ngày XX tháng XY năm 1985 tại Quảng Bình; Nơi thường trú: khu phố 4, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường Thạnh Xuân, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty CP Quảng cáo Truyền Thông X; Con ông Lê Văn X và bà Phạm Thị ; Hoàn cảnh gia đình, có chồng Nguyễn Văn ; có 03 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 02/3/2020, Tổ công tác 363 - Công an quận Bình Thạnh phát hiện đối tượng Võ Hoàng A, sinh năm 1990, nơi cư trú: Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, điều khiển xe mô tô biển số: 59A3-XXXXX lưu thông không đội mũ bảo hiểm đến trước Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe có 01 bì sơ mi nhựa chứa rất nhiều giấy tờ ủy nhiệm chi, giấy nộp tiền, giấy giới thiệu chưa ghi nội dung được ký tên, đóng dấu của nhiều công ty khác nhau. Nghi vấn vi phạm pháp luật trên lĩnh vực kinh tế nên bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh đấu tranh làm rõ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Võ Hoàng A khai nhận: A là người làm thuê cho đối tượng Phạm Văn B, sinh năm: 1969, nơi cư trú: Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Ông B là người chỉ đạo thành lập doanh nghiệp và điều hành hoạt động mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng. Vai trò của A là dùng chứng minh nhân dân giả để thực hiện việc nộp, rút tiền tại ngân hàng nhằm mục đích hợp thức hóa việc mua bán hóa đơn giá trị gia tăng.

Ngày 13/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định Phạm Văn B thành lập 08 doanh nghiệp để xuất bán khống hóa đơn giá trị gia tăng cho các doanh nghiệp khác. Cụ thể 08 doanh nghiệp do bị can Phạm Văn B thành lập gồm:

1/Công ty TNHH Phong Lai, mã số doanh nghiệp: 0113310955, địa chỉ: 235 ấp Bình Phước, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh;

2/Công ty TNHH TM DV XD Quốc Cao, mã số doanh nghiệp: 0314122915, địa chỉ: 19/15 Đường số 35, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

3/Công ty TNHH Trung Thiên Trung, mã số doanh nghiệp: 0314416457, địa chỉ: 540/29 Cách mạng tháng 8, phường 11, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

4/Công ty TNHH TM DV VT Lộc Hưng Phú, mã số doanh nghiệp: 0314119366, địa chỉ: 19/15 đường số 35, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

5/Công ty TNHH ĐTXD Đa Hà Phát, mã số doanh nghiệp: 0312545714, địa chỉ: 200 Rừng Sác, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh;

6/Công ty TNHH TM DV GT Thiên Thần, mã số doanh nghiệp: 0310615719, địa chỉ: 35/1 Lê Thương, khu phố Miêu Nhi, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh;

7/Công ty TNHH TM DV QC & TT Toàn Cầu, mã số doanh nghiệp: 0312157782, địa chỉ: 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

8/Công ty TNHH Hiệp Hưng Phúc, mã số doanh nghiệp: 0314410141, địa chỉ: P.901, lầu 9, Tòa nhà số 520 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Quá trình điều tra, Phạm Văn B khai đã xuất bán khống 12 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cho Nguyễn Thị Kiều Ngân, là kế toán của Công ty Cổ phần Quảng cáo truyền thông TTC, mã số thuế 0313478644, địa chỉ: 180/115 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, do Lê Thị A làm giám đốc. Phạm Văn B bán 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng với giá trước thuế là 2,5% cho Nguyễn Thị Kiều Ngân, sau đó Ngân tiếp tục bán lại cho Lê Thị A với giá 4,5% trên một hóa đơn. Sau đó, Ngân kê khai đầu vào 12 tờ hóa đơn giá trị gia tăng khống nêu trên cho Công ty Cổ phần Quảng cáo truyền thông TTC tại Chi cục thuế quận Bình Thạnh để được khấu trừ thuế giá trị gia tăng và giảm tiền thuế thu nhập doanh nghiệp.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh làm việc với Giám đốc Công ty Cổ phần Quảng cáo truyền thông TTC, Lê Thị A thừa nhận đã mua không 12 tờ hóa đơn, gồm: 05 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH ĐTXD Đa Hà Phát; 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH Hiệp Hưng Phúc; 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH Khánh Uyên; 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH TM DV QC & TT Toàn Cầu; 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH Trung Thiên Trung, để hợp thức hóa đầu vào, nhằm mục đích tăng chi phí đầu vào, giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp, được khấu trừ thuế giá trị gia tăng.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp về giám định tư pháp trong lĩnh vực thuế ngày 24/12/2020 của Chi cục thuế quận Gò Vấp kết luận: Hành vi vi phạm của Công ty Cổ phần Quảng cáo truyền thông TTC là đã sử dụng bất hợp pháp hóa đơn (hóa đơn lập không) để hạch toán hàng hóa, dịch vụ đầu vào dẫn đến hành vi trốn thuế của những tờ hóa đơn trên (Năm 2018: 05 số - Năm 2019: 07 số) với số tiền 509.013.490 đồng, trong đó thuế giá trị gia tăng là 169.671.160 đồng, thuế thu nhập doanh nghiệp là 339.342.330 đồng. Cụ thể, số tiền Lê Thị Thương trốn thuế trong năm 2018, 2019 như sau:

Năm 2018 Thuế GTGT 134.503.306 đồng; Thuế TNDN 269.006.730 đồng. Tổng cộng 403.510.090 đồng.

Năm 2019 thuế GTGT 35.167.800 đồng; Thuế TNDN 70.335.600 đồng. Tổng cộng 105.503.400 đồng.

Tổng số tiền trốn thuế là: 509.013.490 đồng.

Vật chứng thu giữ: 12 tờ hóa đơn giá trị gia tăng, gồm: 05 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH ĐTXD Đa Hà Phát; 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH Hiệp Hưng Phúc; 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH Khánh Uyên; 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH TM DV QC & TT Toàn Cầu; 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH Trung Thiên Trung.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSBBTh ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Lê Thị Thương về tội “Trốn thuế” theo quy định tại khoản 2 Điều 200 Bộ luật Hình sự năm 2015

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, n, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Đề nghị mức án đối với bị cáo từ 01 đến 02 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 đến 04 năm.

Đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đề sớm được hòa nhập cùng xã hội do hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào

kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Từ năm 2018 đến năm 2019, Lê Thị A là Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần quảng cáo truyền thông TTC, thông qua kế toán Nguyễn Thị Kiều Ngân đã mua 12 tờ hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) của 05 công ty do Nguyễn Văn Tuấn lập ra nhằm mục đích giảm tiền Thuế phải nộp cho ngân sách Nhà nước. Qua hoạt động hợp thức hóa đơn GTGT đầu vào, Lê Thị A đã trốn thuế, gian lận thuế số tiền thuế GTGT phải nộp là 509.013.490 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trốn thuế”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 Bộ luật Hình sự như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý thuế của Nhà nước, làm giảm thu ngân sách Nhà nước, xâm hại đến đường lối phát triển kinh tế xã hội, chính sách thuế; gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo đã nộp một phần tiền thu lợi bất chính; nhân thân bị cáo là tốt, lần đầu phạm tội; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ, trong đó có 01 con bị khuyết tật; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang mang thai.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi ở rõ ràng và là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn; hiện đang nuôi con khuyết tật sinh năm 2009. Từ khi Cơ quan điều tra cho bị cáo tại ngoại, bị cáo chấp hành pháp luật tốt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình,

cải tạo bản thân cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe bị cáo; như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo trong giai đoạn dịch bệnh, kinh doanh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp lại số tiền trốn thuế nhằm mục đích thu lời bất chính là 509.013.490 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 100.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0057695 ngày 03/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bị cáo còn phải nộp 409.013.490 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 12 tờ hóa đơn giá trị gia tăng.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị A phạm tội “Trốn thuế”

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 47; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Lê Thị A 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Biện pháp tư pháp: Buộc Bị cáo nộp lại số tiền trốn thuế nhằm mục đích thu lời bất chính là 509.013.490 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 100.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0057695 ngày 03/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bị cáo còn phải nộp 409.013.490 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000.000 của bị cáo theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0015765 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 [Luật thi hành án dân sự](#), thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã giải thích án treo.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12;
- PC.27
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Vp.
- Công an TP. HCM;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Hoan